

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 140-HĐBT ngày 15-9-1987 về triệt đè tiết kiệm.

I

1. Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu đã dạy: «chúng ta chỉ có thể xây dựng chủ nghĩa xã hội bằng cách tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, sản xuất mà không tiết kiệm thì khác nào gió vào nhà trống».

Đẩy mạnh sản xuất và thực hành tiết kiệm là biện pháp thiết thực nhất, tích cực nhất để tăng thêm vốn cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, bảo vệ Tổ quốc và xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc của mọi người.

2. Tiết kiệm là yêu cầu khách quan không thể thiếu được trong bất kỳ điều kiện nào.

Trong những năm kháng chiến gian khổ chống Pháp, chống Mỹ cứu nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên nhắc nhở đồng bào, cán bộ, đảng viên và bộ đội phải kết hợp phong trào thi đua giết giặc với phong trào tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm.

Ngày nay, nước nhà đã được thống nhất, tự do và độc lập, cả nước đang cùng xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Đất nước ta có những thuận lợi rất cơ bản, nhưng đồng thời đứng trước nhiều khó khăn to lớn.

Từ một xã hội mà nền kinh tế phồn biển là sản xuất nhỏ, chịu hậu quả của chiến tranh lâu dài, vết thương chiến tranh chưa hàn gắn xong, lại tiếp thêm sự tàn phá mới, địch họa, thiên tai lũn xảy ra liên tiếp; đồng thời chúng ta phải giải quyết những yêu cầu rất cơ bản và cấp bách để ổn định tình hình kinh tế — xã hội, ổn định đời sống nhân dân, củng cố quốc phòng và an ninh, làm tròn nghĩa vụ quốc tế và tích lũy để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong khi đó, bộ máy quản lý

công kẽm, tập trung quan liêu, bao cấp, chưa chuyển sang hạch toán, kinh doanh xã hội chủ nghĩa. Tệ nạn tham ô, lăng phí, bệnh quan liêu trong cơ quan Nhà nước, hiện tượng tiêu cực trong xã hội phát triển, pháp luật, kỷ cương không nghiêm.

Để giải quyết tình hình nói trên, con đường cơ bản nhất là phải nắm vững Nghị quyết Đại hội VI, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 và lần thứ 3 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, phải giải phóng sức sản xuất, không ngừng tăng năng suất lao động, đi liền với thực hành triệt đè tiết kiệm.

Muốn thành công trong việc tăng gia sản xuất và tiết kiệm, phải tẩy sạch nạn tham ô, lăng phí và bệnh quan liêu. «Có nạn tham ô, lăng phí là vì bệnh quan liêu». Chính bệnh quan liêu che chở, dung túng cho nạn tham ô, lăng phí. Chúng ta cần thấy rõ tác hại to lớn của các tệ nạn tham ô, lăng phí và bệnh quan liêu và những biến tướng của nó như lừa đảo, xoay xở, chèn ép để cố địa vị, có quyền, móc ngoặc với gian thương ăn cắp tài sản xã hội chủ nghĩa, vun vén cá nhân, tự tư tự lợi, ức hiếp và làm giàu trên xương máu của quần chúng, v.v... Nó chẳng những làm phi phạm sức lực, tiêu hao của cải của Nhà nước và nhân dân, mà còn đẩy con người vào con đường hư hỏng, phá hoại tinh thần, đạo đức của xã hội. Phải nói đó là kẻ thù của cách mạng và của nhân dân. Đó là «Kẻ thù khá nguy hiểm vì nó không mang gươm mang súng, mà nó nằm trong các tổ chức của ta, đe làm hư hỏng công việc của ta».

Đã đến lúc chúng ta phải đồng tâm nhất trí tuyên chiến với những tệ nạn này cả về mặt chính trị, tư tưởng, cả về mặt biểu hiện trong đời sống thực tế hàng ngày. Bất cứ một sự mềm yếu nào, một sự do dự nào, một sự thương hại nào trong cuộc đấu tranh này đều là có tội với nhân dân, với Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội.

3. Tiết kiệm là một quan điểm lớn của Đảng và Nhà nước và phải trở thành hành động cách mạng của toàn thể nhân dân ta.

Một mặt, Nhà nước phải ban hành những quy định thành chính sách, chế độ, biện pháp và chỉ tiêu cụ thể, tiết kiệm trong mọi lĩnh vực xây dựng kế hoạch, xây dựng cơ bản, sản xuất, đời sống, chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh và chỉ tiêu hành chính; phải tiết kiệm về mọi mặt tiền vốn, vật tư, năng lượng, nguyên liệu, thiết bị, máy móc, hàng tiêu dùng, lao động và thời gian; phải tiết kiệm trong tiêu dùng của xã hội và tiêu dùng của cá nhân, trong chi phí của Nhà nước, của tập thể và của nhân dân. Mặt khác, quan trọng hơn, quyết định hơn là phải dựa vào sức mạnh làm chủ tập thể của nhân dân lao động, động viên nhân dân, thực hiện quyền làm chủ của mình, làm cho mọi người hiểu rõ, mọi người tham gia. Chính sách tiết kiệm phải trở thành hành động cách mạng của cán bộ, đảng viên và toàn thể đồng bào; phải huy động hàng triệu, hàng triệu công nhân, nông dân và nhân dân lao động ủng hộ một cách tự nguyện, tích cực và chủ động tham gia phong trào tiết kiệm, đồng thời kiên quyết (không rụt rè, do dự), bền bỉ, đấu tranh quyết liệt với tệ nạn tham ô, lạm phí và bệnh quan liêu cùng với các loại ăn bám xã hội, bọn lưu manh, bọn phá hoại.

Từ trước đến nay, Nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản quy định về chế độ tiết kiệm của công, nghiêm cấm làm ăn phi pháp, chống tham ô, lạm phí và quan liêu nhưng sự lãnh đạo chỉ đạo lại buông trôi, nên tình hình trở nên trầm trọng, cần phải sớm chấn dứt.

II

Cùng với việc thực hiện các chủ trương, biện pháp cấp bách giải quyết những vấn đề về sản xuất, phân phối lưu thông theo

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Hội đồng Bộ trưởng quyết định những biện pháp về triệt để thực hiện tiết kiệm sau đây:

1. Tiết kiệm trong sản xuất — kinh doanh.

Thực hiện tiết kiệm từ 5% đến 10% số vật tư — kỹ thuật ngay trong quý IV năm 1987 để giảm mức cung ứng, hoặc để tăng thêm sản lượng hàng hóa, hoặc để bù vào số không cung ứng đủ. Đơn vị nào tiết kiệm được vật tư thì được thưởng theo chế độ hiện hành.

Nghiêm cấm các cơ sở sản xuất — kinh doanh chuyên vật tư, nguyên liệu chính thành thử liệu, phế liệu để lấy chênh lệch giá tăng thu nhập bất chính cho xí nghiệp.

Các Bộ, các Ủy ban Nhà nước, các Tỉnh cục, các tỉnh, thành phố, đặc khu, các cơ sở sản xuất — kinh doanh tổ chức sáp xếp lại sản xuất — kinh doanh, chấn chỉnh các mặt quản lý, áp dụng tiến bộ kỹ thuật, khôi phục các định mức kinh tế kỹ thuật tiên tiến đã đạt được trước đây... để giảm hao phí vật chất.

2. Tiết kiệm trong xây dựng cơ bản.

— Nghiêm cấm các ngành, các cấp lấy chênh lệch giá, các khoản phải nộp ngân sách, vốn tín dụng ngắn hạn chuyển sang vốn tự có để đầu tư xây dựng cơ bản.

— Định chỉ ngay việc thi công các công trình xây dựng cơ bản ngoài kế hoạch và cả những công trình trong kế hoạch nhưng xét không có hiệu quả thực sự.

— Thực hiện đúng tổng mức đầu tư xây dựng trong năm 1987 đã được Hội đồng Bộ trưởng duyệt lại; và không để dư nợ sang năm sau.

Các tỉnh, thành phố và các ngành phải tự thu xếp lại danh mục công trình, lựa chọn công trình tiếp tục thi công cho phù hợp với số vốn được cấp; kiên quyết đình

chỉ thi công các công trình tuy đã được ghi trong kế hoạch nhưng nay xét không cấp bách. Ngành nào, địa phương nào làm vượt vốn ngân sách Trung ương giao năm 1987 thì không được thanh toán.

Các ngành, các địa phương không được bố trí thêm vốn đầu tư ngoài kế hoạch và vượt quá mức không chế của Nhà nước bằng bất cứ nguồn vốn nào (kè cả kết dư ngân sách địa phương). Phải kiên quyết làm đúng Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 của Ban Chấp hành Trung ương đề tích cực chống bội chi ngân sách, chống lạm phát.

— Các cơ quan tài chính và ngân hàng các cấp, các cơ quan thi công xây-lắp và cung ứng vật tư, vận tải không được cấp phát vốn đầu tư, ký hợp đồng thi công xây-lắp, cung ứng vật tư cho các công trình không được ghi trong kế hoạch Nhà nước.

— Những công trình bị cắt giảm thì cơ quan tài chính thu hồi nguồn vốn đã cấp phát vào ngân sách và cơ quan giao chỉ tiêu vật tư chuyển ngay số vật tư, nguyên liệu đã cấp phát vào sản xuất hoặc đưa vào hợp đồng mua bán với nông dân.

3. Hợp lý hóa tờ chức, tinh giản biên chế và tiết kiệm chi lao động thuê ngoài.

a) Giảm biên chế hành chính (kè cả bộ máy quản lý xí nghiệp) từ 20% đến 30% để chuyển sang làm các công việc thích hợp trong sản xuất hoặc dịch vụ ở các khu vực kinh tế; đối với những người đến tuổi nghỉ hưu thì thực hiện chế độ hưu trí; đối với những trường hợp chưa sắp xếp được thì áp dụng chế độ trả lương ngừng việc trong thời gian chờ đợi. Phải tìm đủ mọi cách bố trí việc làm cho số người dôi ra.

Trên cơ sở thông tri của Ban Bí thư số 11-TT/TU ngày 19 tháng 8 năm 1987, các ngành, các địa phương chỉ đạo ráo riết các đơn vị trực thu thuế tiến hành sắp xếp

hợp lý tờ chức bộ máy (cục, vụ, phòng, ban...), xác định rõ chức năng quản lý hành chính Nhà nước và chức năng quản lý sản xuất, kinh doanh, kiên quyết cắt bỏ các bộ phận trung gian không cần thiết, kiên quyết giảm biên chế hành chính.

b) Định chỉ việc tuyển lao động ngoài xã hội vào biên chế Nhà nước, kè cả ở những đơn vị mới thành lập hoặc tách ra.

c) Giảm hẳn khoản chi thuê lao động ngoài biên chế, đặc biệt là trong xây dựng cơ bản, trong việc bốc xếp và vận chuyển hàng hóa. Các Bộ, Ủy ban Nhà nước, Tổng cục và Ủy ban Nhân dân các địa phương phải điều hòa để sử dụng hợp lý lực lượng lao động trong biên chế Nhà nước, kè cả của các cơ sở của Trung ương đóng tại địa phương.

4. Tiết kiệm việc sử dụng xe ô-tô con.

a) Giảm việc dùng xe ô-tô con để đưa đón riêng từng người hàng ngày từ nơi ở đến nơi làm việc, tận dụng phương tiện đưa đón tập thể của từng cơ quan hoặc tờ chức đưa đón của các công ty xe khách, (trừ các đồng chí Bộ trưởng và các chức vụ tương đương, Bí thư, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương).

b) Những cán bộ từ cấp Vụ, Giám đốc Liên hiệp xí nghiệp, Tổng công ty, Sở, Bí thư, Chủ tịch huyện (và các chức vụ tương đương) chỉ được dùng xe ô-tô con trong trường hợp đi công tác xa; không được dùng xe ô-tô con để đi làm việc trong nội thành, nội thị.

c) Cắt giảm ngay từ 20% đến 30% số lượng xăng của quý IV năm 1987 đã được duyệt cho các cơ quan, đơn vị hành chính.

d) Bộ Giao thông vận tải bàn với Ủy ban Nhân dân các địa phương (trước hết là các thành phố và khu công nghiệp tập trung) tờ chức mạng lưới ô-tô công cộng. Bộ Vật tư (đối với các cơ quan Trung ương)

và Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố (đối với các cơ quan địa phương) tính toán lại nhu cầu xe ô-tô con cần cho công tác của từng cơ quan, tổ chức thu hồi, phân phổi và sử dụng hợp lý số xe ô-tô ra.

d) Từ nay các ngành và các địa phương không được dùng đô-la để nhập xe ô-tô con nữa.

5. Tiết kiệm điện.

a) Trong ngành Điện lực và các cơ sở sản xuất:

— Ngành Điện lực phải phấn đấu giảm tồn thất điện bất hợp lý, trước hết là về mặt quản lý, đồng thời tích cực khắc phục về mặt kỹ thuật, nhất là bảo dưỡng định kỳ các trạm biến thế và đường dây tải điện. Cắt giảm điện tự dùng trong ngành Điện từ 3% đến 5% so với mức hiện nay.

Tập trung ưu tiên điện cho sản xuất, xác định lại các cơ sở sản xuất thực sự cần được ưu tiên, thu hẹp diện ưu tiên điện cả trong sản xuất và trong sinh hoạt.

Có chính sách khuyến khích (với giá rẻ) đối với cơ sở sản xuất dùng điện trong thời gian ít phụ tải. Phấn đấu giữ đúng hợp đồng cung cấp điện cho các cơ sở sản xuất, vi phạm hợp đồng phải bị bồi thường.

Tích cực giải quyết đồng hồ đo điện để bán cho các hộ gia đình, trước hết là các hộ tập thể.

— Ở các cơ sở sản xuất phải giảm mạnh việc lãng phí điện (giảm công suất vô công), nhất là ở những cơ sở có nhiều động cơ điện, phải trang bị và sử dụng thiết bị tự bù; cải tiến công nghệ, bố trí lại sản xuất để giảm tiêu hao năng lượng điện và các loại vật tư — kỹ thuật khác.

— Ngành Điện lực, cơ quan phân phổi điện phải tăng cường giáo dục cán bộ, công nhân ý thức phục vụ sản xuất, phục vụ nhân dân. Kiên quyết bài trừ tiêu cực trong việc phân phổi điện, nghiêm trị tệ

nạn ăn hối lộ, thông đồng với những hộ tiêu thụ điện không đúng nhu cầu; chống tệ nạn cửa quyền gây phiền hà với các hộ sản xuất và với nhân dân đê đòi hối lộ.

Các cơ quan chính quyền địa phương cùng cơ quan quản lý điện phải tổ chức việc kiểm tra thường xuyên đê phát hiện và xử lý nghiêm (phạt, cắt điện hoặc truy tố) các trường hợp ăn cắp điện, phát động nhân dân tham gia vào việc kiểm tra này.

b) Trong sinh hoạt và tiêu dùng khác:

— Mọi cơ quan, mọi gia đình đều phải tiết kiệm điện, chống lãng phí điện (đè đèn, đê quạt mà không có người, bớt những bóng đèn không cần thiết, v.v...).

— Hạn chế dùng các thiết bị tiêu hao nhiều điện (máy điều hòa nhiệt độ) trong các cơ quan, gia đình; cắt bỏ những thiết bị ấy ở những nơi không thật cần thiết. Hết sức tiết kiệm điện đê trang trí cơ quan, xí nghiệp trong những ngày lễ, ngày tết. Các đồng chí lãnh đạo cơ quan, xí nghiệp có trách nhiệm xét duyệt chặt chẽ việc sử dụng điện trong cơ quan, đơn vị mình.

— Điện dùng trong các khu tập thể (chưa có đồng hồ đo điện), thì cơ quan, xí nghiệp phải kiểm tra, xử lý việc sử dụng điện trái phép. Cấm cơ quan, xí nghiệp dùng quỹ của Nhà nước, của xí nghiệp thanh toán tiền điện cho cán bộ, công nhân, viên chức.

— Các cơ quan sử dụng điện quá mức quy định, thì không được cấp thêm kinh phí đê thanh toán hoặc sẽ bị xử lý hành chính. Các hộ gia đình sử dụng điện quá định mức phải trả tiền theo giá cao hoặc bị phạt.

6. Tiết kiệm việc sử dụng nhà ở.

Trước mắt, phải thực hiện đúng tiêu chuẩn sử dụng nhà ở theo Quyết định của Hội đồng Chính phủ số 150—CP ngày 10-6-1977. Diện tích nhà ở của cán bộ, công nhân, viên chức vượt tiêu chuẩn của Nhà nước cấp thì phải sắp xếp lại hợp lý hoặc phải thu tiền theo giá cao.

Cấm việc chiếm dụng nhà cửa phi pháp; người nào, cơ quan nào chiếm dụng nhà cửa trái phép, cơ quan chính quyền đã yêu cầu trả lại nhưng cố tình không thi hành, đều bị xử lý theo pháp luật.

Cần kiềm kê, soát xét lại các nhà ở do Nhà nước quản lý, đặc biệt là các nhà khách cơ quan, các biệt thự, các cơ sở nghỉ mát, v.v..., sắp xếp lại để sử dụng cho có hiệu quả hơn, một số chuyển sang ngành du lịch hoặc dùng làm cơ sở phúc lợi.

7. Tiết kiệm các khoản chi về hội nghị.

a) Các ngành Trung ương chỉ tổ chức hội nghị toàn ngành mỗi năm một lần để tổng kết công tác và phổ biến kế hoạch. Thành phần dự phải thiết thực, hạn chế mời khách và phải chuẩn bị tốt về nội dung để không kéo dài (thời gian không quá 3 ngày). Tổ việc tặng hoa đoàn Chủ tịch hội nghị.

Mọi chi phí về tổ chức hội nghị, tập huấn, ngày lễ lớn, tiếp khách, công tác phí... phải theo đúng quy định của Nhà nước; không được lấy công quỹ chi tiêu cho các ngày kỷ niệm của các ngành, các viện, các trường, các đơn vị sản xuất, kinh doanh, các đơn vị lực lượng vũ trang.

Việc chi tiêu mời khách có yêu cầu chính trị như mời đồng bào các dân tộc thiểu số, các cơ sở cách mạng, kiều bào về thăm quê hương... cũng phải hết sức tiết kiệm.

Thủ trưởng các ngành phải quy định cụ thể và kiểm soát chặt chẽ việc tổ chức hội nghị của các xí nghiệp, liên hiệp xí nghiệp, công ty, tổng công ty, các cơ quan nghiệp vụ của ngành mình.

Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương quy định cụ thể và kiểm soát chặt chẽ việc tổ chức và chi tiêu hội nghị ở địa phương mình.

b) Trong năm 1987 và một số năm tới, giảm mạnh việc mua sắm đồ dùng, phương tiện làm việc của các cơ quan của Đảng, Nhà nước, các đoàn thể, lực lượng vũ trang và bộ phận quản lý xí nghiệp; phải tận dụng các phương tiện hiện có, hết sức hạn chế việc mua sắm thêm; định chỉ việc chi tiêu để trang trí, phô trương.

Cấm các cơ quan, xí nghiệp dùng công quỹ mua lịch hoặc dùng lịch được phép in để biếu. Ai cần, thì tự trả tiền lấy. Bộ Thông tin và các ngành liên quan phải xét duyệt chặt chẽ việc cho phép các cơ quan, đơn vị phát hành các loại lịch, nhất là lịch dùng giấy nhập ngoại.

Nghiêm cấm việc dùng tiền công quỹ, sản phẩm hàng hóa của cơ sở sản xuất — kinh doanh để tổ chức liên hoan ăn uống, tặng quà, biếu xén dưới bất kỳ hình thức nào hoặc các loại chi tiêu lâng phí khác.

c) Trong quý IV năm 1987 giảm 50% số đoàn và số người đã được duyệt đi ra nước ngoài công tác, tham quan, khảo sát (không kể những đoàn đi ký kết theo hợp đồng kinh doanh về kinh tế và văn hóa); giảm 30% số đoàn và số người nước ngoài vào mà ta phải chi tiêu đón tiếp.

8. Xóa các quỹ trái phép.

Bộ Tài chính khẩn trương sửa đổi hoặc trình Hội đồng Bộ trưởng sửa đổi lại chế độ trích các quỹ xí nghiệp, các quỹ phúc lợi, các chế độ chi thưởng hoàn thành kế hoạch, v.v... cho hợp lý, thỏa đáng và công bằng giữa các ngành, các cấp, các đơn vị cơ sở. Quy định lại việc cấp vốn lưu động cho từng loại cơ sở sản xuất, kinh doanh; đề cao kỷ luật tài chính, cấm tọa chí.

Các ngành, các cấp, các đơn vị cơ sở phải rà soát lại tất cả các loại quỹ, xóa các quỹ trái phép. Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước kiểm tra và thu hồi vào ngân sách Nhà nước toàn bộ các khoản tiền mà các ngành và các đơn vị giữ sa

chế độ, chính sách của Nhà nước. Nghiêm cấm và thu hồi các khoản trích vào quỹ phúc lợi, quỹ khen thưởng từ những nguồn không đúng chế độ Nhà nước quy định.

Người nào ra lệnh chi trái với các quy định, chế độ của Nhà nước, người đó phải bồi thường.

III

Để bảo đảm hiệu lực thi hành Quyết định này, Hội đồng Bộ trưởng phân định trách nhiệm như sau :

— Thủ trưởng các đơn vị, các cơ sở chịu trách nhiệm thi hành đầy đủ các chủ trương, biện pháp tiết kiệm theo Quyết định này. Dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng cơ sở, các đoàn thể Công đoàn, Hội Nông dân tập thể, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ tuyên truyền, giáo dục và phát động phong trào thi đua thực hiện tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu và cùng với các Ban Thanh tra công nhân và Thanh tra nhân dân cơ sở giám sát việc thi hành.

— Ủy ban Thanh tra Nhà nước phối hợp với Ban Thanh tra các ngành, các địa phương tổ chức các đoàn thanh tra việc thi hành Quyết định này ở các cấp.

— Các Bộ, Ủy ban Nhà nước, các cơ quan thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức chỉ đạo thực hiện khẩn trương, nghiêm túc trong ngành, trong địa phương.

Bộ Quốc phòng và Bộ Nội vụ đặt kế hoạch cụ thể thi hành Quyết định này trong các lực lượng vũ trang và báo cáo Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

— Trong việc nghiên cứu đổi mới cơ chế quản lý, bổ sung các chính sách đều phải có nội dung tiết kiệm, khuyến khích tiết kiệm, nhằm đưa việc thực hành tiết kiệm trở thành ý thức và hành động thường xuyên trong đời sống kinh tế - xã hội.

— Các đài, truyền hình, báo, kịp thời biểu dương những gương chấp hành tốt,

phát hiện và phê phán những cá nhân, đơn vị, cơ quan không chấp hành nghiêm chỉnh Quyết định này.

Những biện pháp nghiêm ngặt về triệt để tiết kiệm đề ra trên đây còn chưa đầy đủ, nhưng đòi hỏi mọi cơ quan Đảng, mọi tổ chức chính quyền, mọi đoàn thể, mọi đơn vị lực lượng vũ trang, mọi cán bộ, đảng viên, mọi quân nhân và toàn thể đồng bào phải triệt để chấp hành. Nó sẽ đụng chạm với nhiều cơ quan, đơn vị, nhiều cá nhân trong nếp làm việc và cách sống cũ. Phải theo phong cách sống và làm việc mới, theo cách quản lý mới để vượt qua khó khăn lớn hiện nay, kiên quyết làm theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 của Ban chấp hành Trung ương Đảng.

Với ý thức «mình vì mọi người, mọi người vì mình», với tinh thần đổi mới và năng động, sáng tạo trong thực tiễn, mọi sáng kiến của bất cứ ai đóng góp có hiệu quả vào việc thực hành tiết kiệm, đều được Nhà nước nhiệt liệt hoan nghênh và tiếp thu; bất cứ ai dù ở cương vị nào, làm trái Quyết định này và được nhân dân phát hiện đều bị xử lý nghiêm minh.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
Chủ tịch
PHẠM HÙNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 246-CT ngày 28-8-1987 về việc đẩy mạnh thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1987.

Căn cứ báo cáo của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và kiến nghị của các ngành và địa